

Số: 2106 /QĐ-ĐHYD

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành chương trình khung
và kế hoạch đào tạo sau đại học năm học 2021-2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC

Căn cứ Quyết định số 334/QĐ-TTg ngày 26/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y khoa trực thuộc Đại học Huế thành Trường Đại học Y - Dược trực thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1636,1637/2001/QĐ-BYT ngày 25 tháng 05 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành qui chế đào tạo chuyên khoa cấp I, II sau đại học;

Căn cứ Quyết định số 19/2006/QĐ-BYT ngày 04/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế Đào tạo Bác sĩ Nội trú;

Căn cứ Quyết định số 253/QĐ-ĐHH ngày 11/3/2015, Quyết định số 1019/QĐ-ĐHH ngày 19/9/2017 và Quyết định số 1695/QĐ-ĐHH ngày 20/12/2019 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định về đào tạo trình độ tiến sĩ tại Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 1088/QĐ-ĐHH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định quản lý các chương trình đào tạo có yếu tố nước ngoài tại Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-HĐĐH ngày 31/7/2020 của Hội đồng Đại học Huế ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Huế; Quyết định số 07/QĐ-HĐĐH ngày 19/01/2021 của Hội đồng Đại học Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 473/QĐ-ĐHYD ngày 01/3/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y - Dược ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình khung và kế hoạch đào tạo các chuyên ngành Sau đại học năm học 2021-2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Trưởng phòng: Đào tạo sau đại học; Tổ chức, Hành chính, Thanh tra và Pháp chế; Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất; Các Khoa/Bộ môn liên quan và các học viên sau đại học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐTSĐH.



GS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG ĐÀO TẠO BÁC SĨ NỘI TRÚ BỆNH VIỆN

STT	Tên học phần	Khối lượng ĐVHT		
		Tổng	LT	TH
	1. Các học phần chung	25	19	6
1	Triết học	6	5	1
2	Ngoại ngữ	10	8	2
3	Tin học ứng dụng trong nghiên cứu khoa học	4	2	2
4	Phương pháp giảng dạy đại học (Sư phạm y học)	2	2	0
5	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	2	1
	2. Cơ sở và hỗ trợ	21	12	9
6	Cơ sở 1	3	2	1
7	Cơ sở 2	3	2	1
8	Cơ sở 3	3	2	1
9	Hỗ trợ 1	6	3	3
10	Hỗ trợ 2	6	3	3
	3. Chuyên ngành	63	21	42
11	Chuyên ngành 1	9	3	6
12	Chuyên ngành 2	9	3	6
13	Chuyên ngành 3	9	3	6
14	Chuyên ngành 4	9	3	6
15	Chuyên ngành 5	9	3	6
16	Chuyên ngành 6	9	3	6
17	Chuyên ngành 7	9	3	6
18	Thi tốt nghiệp	16	8	8
	Cộng	125	60	65
	Luận văn	25		
	Tổng cộng (ĐVHT)	150		

** Bác sĩ Nội trú Nội khoa, Ngoại khoa, Sản Phụ khoa, Nhi khoa, Tai Mũi Họng, Y học cổ truyền, Răng Hàm Mặt, Gây mê hồi sức học các học phần cơ sở, hỗ trợ và chuyên ngành như Cao học chuyên ngành tương ứng. Bác sĩ Nội trú Chẩn đoán hình ảnh học các học phần cơ sở, hỗ trợ và chuyên ngành như Cao học Điện quang và Y học hạt nhân. Năm thứ 3 học viên phải thực tập tại Bệnh viện.

(Riêng môn Ngoại ngữ và Tin học ứng dụng trong nghiên cứu khoa học học viên có thể tự học nhưng phải dự thi đạt chuẩn đầu ra theo Quy định)

Lưu ý: Áp dụng từ khóa 2020-2023